

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-PT
Ngày: 19-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Dũng.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Bà Nguyễn Thị Trang Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Cần - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 - 11 - 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm công khai, vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 142/2021/TLPT-HS ngày 19-10-2021, đối với bị cáo Phan Thanh P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận M.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Thanh P; sinh ngày 07/3/1970; Nơi cư trú: Số 506 N, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Hà Thị B (còn sống); Anh, chị, em ruột: có 04 người; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1967; Con: có 03 người (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2004). Tiền án, tiền sự: chưa; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Mai Công Nhuận - Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị đơn dân sự không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/10/2020, Phan Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 65C-043.98 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 65R-001.28 lưu thông trên đường D theo hướng từ nhà máy xi măng Tây Đô ra đường Đ (Quốc lộ 91), khi đến đoạn đường thuộc khu vực NB, phường PT, quận M, thành phố Cần Thơ P phát hiện xe mô tô biển số 63B3-547.22 do ông Nguyễn Duy T điều khiển chở theo sau là bà Lê Thị Mỹ H lưu thông cùng chiều phía trước. P điều khiển xe ô tô đầu kéo lần trái đường để vượt lên xe mô tô do ông T điều khiển, khi vừa vượt qua xe mô tô của ông T, thì P phát hiện phía bên trái có một xe mô tô chạy chiều ngược lại, P đánh lái về bên phải để tránh xe ngược chiều thì lúc này bên phải của xe ô tô, đầu kéo va chạm vào tay cầm bên trái của xe mô tô do ông T điều khiển, hậu quả làm ông T và bà H té ngã xuống đường. Ông T bị thương nhẹ, bà H bị thương nặng được chở đi bệnh viện cấp cứu và điều trị.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 33/TgT ngày 09/02/2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận: Lê Thị Mỹ H bị chấn thương vùng hông trái, bụng kín và khung chậu gây vỡ bàng quang, vỡ buồng trứng trái và tử cung, rách thành âm đạo, cắt tử cung toàn phần, khâu buồng trứng trái, khâu thành âm đạo, nắn xương và cố định xương chậu, khâu vết thương, vết mổ và dẫn lưu ổ bụng. Hiện tại các vết mổ và dẫn lưu đã lành, còn tiểu qua sonde, xương chậu chưa cal, còn dụng cụ kết hợp xương, nằm tại chỗ kèm vết loét da vùng mông hai bên chưa lành.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bà H hiện tại là 84%.

Theo kết luận giám định số 142/KLGD-PC09 ngày 05/5/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Cần Thơ kết luận: “Mẫu chất rắn màu trắng trên gù tay cầm bên trái của xe mô tô biển số 63B3-547.22 và vết sơn màu trắng của xe ô tô đầu kéo biển số 65C-043.98 có thành phần hóa học cơ bản giống nhau.

Tại bản án số 61/2021/HS-ST ngày 16-9-2021, Tòa án nhân dân quận M đã căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Phan Thanh P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn có quyết định về xử lý các vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định trong vụ án.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 16-9-2021, bị cáo kháng cáo xin án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo với các lý do đang lao động chính gia đình, đang nuôi mẹ già, vợ và 03 con, gia đình bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như bị cáo đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả; là lao động chính trong gia đình, mức án của bị cáo không quá 03 năm, có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên có căn cứ và đúng pháp luật. Khi lượng hình Tòa án sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo luật định cho bị cáo. Mức hình phạt đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng, tuy nhiên xét thấy bị cáo đã thật sự ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải lo trả nợ do vay mượn khắc phục hậu quả, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát nhằm tạo điều kiện cho bị cáo chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm tuân thủ các quy định của Pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã quy kết. Bị cáo chỉ kháng cáo xin hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo làm và nộp trong hạn luật định nên chấp nhận đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Qua lời thừa nhận của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phan Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 65C-043.98 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 65R-001.28 lưu thông trên đường D theo hướng từ nhà máy xi măng Tây Đô ra đường Đ (Quốc lộ 91), khi đến đoạn đường thuộc khu vực NB, phường PT, quận M, thành phố Cần Thơ P phát hiện xe mô tô biển số 63B3-547.22 do ông Nguyễn Duy T điều khiển chở theo sau là bà Lê Thị Mỹ H lưu thông cùng chiều phía trước. P điều khiển xe ô tô đầu kéo lấn trái đường để vượt lên xe mô tô do ông T điều khiển, khi vừa vượt qua xe mô tô của ông T, thì P phát hiện phía bên trái có một xe mô tô chạy chiều ngược lại, P đánh lái về bên phải để tránh xe ngược chiều thì lúc này bên phải của xe ô tô, đầu kéo va chạm vào tay cầm bên trái của xe mô tô do ông T điều khiển, hậu quả làm ông T và bà H té ngã xuống đường. Ông T bị thương nhẹ, bà H bị thương nặng được chở đi bệnh viện cấp cứu và điều trị. Tỷ lệ thương tích của bà H 84%. Với hành vi và hậu quả của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 11 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260

Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên nhân gây ra vụ án là lỗi hoàn toàn của bị cáo, khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành nghiêm luật giao thông đường bộ, khi tránh, vượt không quan sát từ xa, phía trước xem có chướng ngại vật hay không, cũng chính vì quá tự tin và cầu thả của bị cáo mới dẫn đến gây ra tai nạn làm tổn hại đến sức khỏe và hư hỏng tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông. Do vậy, để nhằm ổn định tình hình cũng như nhằm răn đe và phòng ngừa chung, xét cần có mức án nghiêm. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt 01 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã nhận thấy sai trái, ăn năn hối cải và có trách nhiệm cùng với gia đình lo cho phía bị hại các khoản chi phí điều trị, bồi thường thiệt hại số tiền khá lớn và phía bị hại cũng có đơn bãi nại. Hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình phải lo kiếm tiền trả nợ do vay mượn để bồi thường, bản thân bị cáo có chỗ ở ổn định. Từ những tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh của bị cáo xét thấy bị cáo đã hội đủ các điều kiện theo quy định tại điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, để nhằm tạo điều kiện cho bị cáo chăm lo gia đình, nên xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ phạt bị cáo mức án tù có điều kiện và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, đó cũng nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với những người phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt. Do vậy hội đồng xét xử thống nhất theo quan điểm của kiểm sát viên và của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh P phạm tội ***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt Phan Thanh P 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Thanh P cho Ủy ban nhân dân phường T, quận T, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Nơi nhận:

- VKSND TPCT;
- Trại tạm giam – Công an TPCT;
- Cơ quan tổ tụng quận M;
- Sở tư pháp TPCT;
- Bị cáo,
- Lưu.

Phạm Hoàng Dũng

